TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 24/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Qúy Hưởng và ông Phan Trung Kiên.

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Thái Văn Nhật - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ *tham gia phiên tòa*: ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/12/2019 tại hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/TLST - HS ngày 06/12/2019, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST - HS, ngày 10/12/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Dương Q**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam. Ngày, tháng, năm sinh: 21/7/1991. Nơi sinh: Xã A, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Họ và tên cha: Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1964. Họ và tên mẹ: Dương Thị Tuyết N, sinh năm 1965. Hiện cùng cư trú tại xã A, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: Có hai người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2019 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh, có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

**** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Trần Anh T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn Y, Xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Có mặt

- Anh Phạm Ngọc M, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số nhà 01, Ngõ 03, đường T, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt

- Ông Đinh Thế V, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

**** Người chứng kiến:***

- Ông Võ Viết V, sinh năm 1954; Địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/11/2019, Nguyễn Dương Q được một người bạn mà Q khai tên T ở huyện K, tỉnh Hà Tĩnh cho 04 gói ma túy (được gói bằng nilon), để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38F4-5323 đến nhà Đinh Thế V, trú tại thôn C, xã A, huyện D để sửa xe. Khi đến nhà V, thì Q gặp Phạm Ngọc M, trú tại thị trấn N, huyện C. Khoảng 15 phút sau, thì có Trần Anh T, trú tại xã S, huyện H đến nhờ V bán giúp chiếc xe máy điện. Nhìn thấy M và Q đang ở trong nhà V, thì T cũng đi vào cùng nói chuyện (Q, M và T có quen biết nhau từ trước). Sau khi sửa xe xong, V vào nhà và nói với mọi người: *Đi về đi, đừng tụ tập đây nữa, con gái anh sắp về rồi.* Cùng lúc này, Cơ quan điều tra đi vào kiểm tra hành chính. Do sợ bị phát hiện, nên Q đã vứt 02 gói nilon chứa ma túy xuống nền nhà, thì bị bắt giữ cùng với một số tang vật khác của vụ án, bao gồm: 05 gói nilon, chứa các tinh thể màu trắng; 01 gói nilon, chứa 05 viên nén màu hồng; 04 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 04 chiếc bật lửa; 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38F4 - 5323. Đồng thời khám xét khẩn cấp nhà ở của Đinh Thế V, nhưng không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 166/KLGĐ-PC09 ngày 23/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: 04 túi nilon chứa các tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,515 gam; 01 gói nilon chứa các tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0263 gam; 01 gói nilon chứa 05 viên nén màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4979 gam.

Quá trình điều tra đã xác định được, 0,515 gam Methamphetamine (04 gói) là của Nguyễn Dương Q; 0,0263 gam Methamphetamine (01 gói) là của Trần Anh T, còn 0,4979 gam Methamphetamine (01 gói) thu giữ tại nền nhà Đinh Thế V, chưa xác định được của ai, do tại thời điểm Cơ quan điều tra bắt quả tang, ngoài Nguyễn Dương Q, thì còn mặt các đối tượng khác, gồm: Đinh Thế V, Phạm Ngọc M, Trần Anh T nhưng chưa xác định được số ma túy này là của ai đã vứt xuống nền nhà V.

Bản Cáo trạng số 26/CT- VKSĐT ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Dương Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Q định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Dương Q mức án từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 22/11/2019.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 04 gói nilon, bên trong có ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,515 gam, đã lấy mẫu giám định 0,0699 gam, hiện còn lại 0,4451 gam; 04 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa cao 19cm, trên nắp nhựa màu trắng có gắn ống thủy tinh dài 13cm, một đầu hình phễu và có gắn ống nhựa màu trắng dài 57cm; 03 chai nhựa không có nắp đậy, ở giữa thân mỗi chai đều được đục lỗ và gắn tiền giấy cuộn tròn dạng ống; 04 chiếc bật lửa.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Dương Q 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5.

Bị cáo khai báo thành khẩn. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Q định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt một người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Q định xét xử vụ án.

[2]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Dương Q khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/11/2019, tại thôn C, xã A, huyện D, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Dương Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhằm mục đích sử dụng cá nhân thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 0,515 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết quả giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Dương Q đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Dương Q về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Như chúng ta đã biết, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cướp, giết người, nó là mối đe dọa cho sự phát triển bền vững của xã hội. Chính vì vậy trong những năm qua Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh đã đưa ra xét xử và tuyên truyền nhiều bản án nghiêm khắc đối với người phạm tội liên quan đến ma túy, nhưng vẫn còn nhiều đối tượng sẵn sàng phạm tội để đạt được mục đích đê hèn của cá nhân, bị cáo Nguyễn Dương Q là một trong số người như vậy.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu khó lao động mà lại đua đòi dẫn đến sử dụng ma túy. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, biết hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn mục đích đê hèn của cá nhân, bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, căn cứ Q định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *Thành khẩn khai báo* theo quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan:

Trong vụ án này, Trần Anh T đã có hành vi tàng trữ 0,0263 gam Methamphetamine, nên chưa đến mức phải trách nhiệm hình sự về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với T theo quy định.

Đối với nhà ở và toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã thu giữ được là của Đinh Thế V, nhưng thời điểm phát hiện, bắt quả tang Q, M và T chưa sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà V, nên hành vi của V không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" hay tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại Điều 255, Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Các đối tượng Đinh Thế V, Phạm Ngọc M và Trần Anh T mặc dù có mặt trong nhà của V tại thời điểm Cơ quan điều tra bắt quả tang, nhưng đều không có hành vi gì giúp sức bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nên không phải chịu trách nhiệm pháp luật.

Còn người đàn ông tên T ở huyện K, tỉnh Hà Tĩnh mà bị cáo khai đã cho mình ma túy, do còn thiếu thông tin, nên chưa xác định được những người này để điều tra, làm rõ.

Ngoài ra, đối với 0,4979 gam Methamphetamine thu giữ tại nền nhà ở của Đinh Thế V, quá trình điều tra cũng chưa xác định được của ai, nên Cơ quan điều tra đã tách ra, để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 04 gói nilon, bên trong có ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,515 gam, đã lấy mẫu giám định 0,0699 gam, hiện còn lại 0,4451 gam;

- 04 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa cao 19cm, trên nắp nhựa màu trắng có gắn ống thủy tinh dài 13cm, một đầu hình phễu và có gắn ống nhựa màu trắng dài 57cm; 03 chai nhựa không có nắp đậy, ở giữa thân mỗi chai đều được đục lỗ và gắn tiền giấy cuộn tròn dạng ống;

- 04 chiếc bật lửa gồm nhiều màu sắc khác nhau;

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 của bị cáo Dương Văn Q quá trình điều tra đã định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 là của Phạm Ngọc M; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 38F4-5323 là của ông Phạm Ngọc P, trú tại xã A, huyện D tặng, cho ông Nguyễn Ngọc A (bố của bị cáo Q), nhưng chưa làm thủ tục đăng ký chuyển quyền sở hữu, đều không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại Iphone 6 nói trên cho các chủ sở hữu là phù hợp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Dương Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Dương Q 26 (hai mươi sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 gói nilon, bên trong có ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,515 gam, đã lấy mẫu giám định 0,0699 gam, hiện còn lại 0,4451 gam; 04 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa cao 19cm, trên nắp nhựa màu trắng có gắn ống thủy tinh dài 13cm, một đầu hình phễu và có gắn ống nhựa màu trắng dài 57cm; 03 chai nhựa không có nắp đậy, ở giữa thân mỗi chai đều được đục lỗ và gắn tiền giấy cuộn tròn dạng ống; 04 chiếc bật lửa gồm nhiều màu sắc khác nhau.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Dương Q 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5.

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Dương Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQĐT Công an huyện Đức Thọ;
- Cơ quan THAHS Công an H. Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Thi hành án hình sự; Lưu HS án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Việt Thắng